

Số: 2026/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sử dụng cảng cá được đầu tư
từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá số 140/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số .../TTr-SNNMT ngày ...tháng năm 2026;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sử dụng cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sử dụng cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, khai thác, sử dụng dịch vụ cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật

STT	Tên gọi chi tiết	Đặc điểm cơ bản/Chủng loại cụ thể
1	Dịch vụ sử dụng cầu cảng, bến bãi	<ul style="list-style-type: none"> - Cầu cảng bốc dỡ, tiếp nhận hàng hóa, cung ứng hàng hóa. - Các trang thiết bị chủ yếu phục vụ cho bốc dỡ hàng hóa của cảng được cơ giới hóa. - Cầu cảng đáp ứng cho phương tiện tàu thuyền cập cảng. - Đơn vị tính: Lượt cập cảng theo chiều dài của tàu (Mét).
2	Dịch vụ sử dụng vùng nước	<ul style="list-style-type: none"> - Vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, vùng nước neo đậu tàu, khu chuyển tải, luồng vào khu neo đậu tàu và vùng nước dành cho cung ứng, dịch vụ hậu cần. - Có đội ngũ giám sát sản lượng và trang thiết bị. - Đơn vị tính: Ngày/đêm và theo kích thước chiều dài của tàu (Mét).

3	Dịch vụ phương tiện vận tải đường bộ ra, vào cảng	<ul style="list-style-type: none"> - Vận chuyển người, phương tiện và hàng hóa ra, vào cảng. - Đáp ứng cho phương tiện lưu thông trong khu vực cảng. - Đơn vị tính: Lướt qua cảng theo trọng tải của phương tiện (Lướt).
4	Dịch vụ hàng hóa qua cảng	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa qua cảng từ tàu lên phương tiện vận tải và ngược lại. - Có đội ngũ giám sát sản lượng và trang thiết bị chuyên dùng đảm bảo cho việc bốc dỡ hàng hóa qua cảng. - Đơn vị tính: Theo khối lượng của hàng hóa (Tấn).
5	Dịch vụ sử dụng khu dịch vụ hậu cần nghề cá	<ul style="list-style-type: none"> - Khu dịch vụ hậu cần nghề cá được đầu tư xây dựng để kêu gọi cho các tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng tham gia thực hiện các hoạt động dịch vụ hậu cần nghề cá tại cảng theo quy định Pháp luật. - Theo vị trí phù hợp với quy hoạch của cảng cá. - Đơn vị tính: Theo diện tích sử dụng (m²).
6	Dịch vụ cung ứng sản phẩm, hàng hóa phục vụ sản xuất, tiêu dùng	<ul style="list-style-type: none"> - Các dịch vụ cơ bản phục vụ hoạt động hậu cần nghề cá như: môi trường (thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn), cung ứng điện lưới, nước ngọt, nước mặn, đá lạnh, kho lạnh. - Các loại hàng hóa thiết yếu khác được lưu thông theo quy định của pháp luật phục vụ sản xuất, tiêu dùng của tổ chức, cá nhân trong phạm vi cảng cá - Theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân có nhu cầu. - Đơn vị tính: theo quy định của nhà sản xuất.
7	Dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ của tổ chức quản lý cảng cá. - Theo đặt hàng của cơ quan có chức năng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...tháng ...năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ NN&MT;
- Cục KTVB QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND thành phố;
- Chủ tịch UBND thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH TP Hải Phòng;
- VP UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Báo và PTTTH Hải Phòng;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Như khoản 2 Điều 5;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Thành Trung